

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 766/QĐ-BVHTTDL ngày 31/3/2022).

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, phổ biến, triển khai kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; chú trọng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 theo Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ để tổ chức thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác chỉ đạo của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, các cá nhân, gia đình và cả cộng đồng về tầm quan trọng của công tác gia đình góp phần xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ, thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

2. Yêu cầu:

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nội dung trong kế hoạch phải phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; lồng ghép với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

II. NỘI DUNG

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị gia đình trong tình hình mới

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và mọi cá nhân trong xã hội, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức về vị trí, vai trò, giá trị của gia đình trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Xây dựng và triển

khai chương trình truyền thông quốc gia về xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, tiến bộ.

b) Đẩy mạnh truyền truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển gia đình. Tăng cường đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các gia đình trẻ.

c) Tích cực tuyên truyền các gương gia đình tiêu biểu về văn hóa gia đình, ứng xử chuẩn mực; trang bị, phổ biến kiến thức, kỹ năng về gia đình, chủ động phòng, chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội; kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

d) Xây dựng kế hoạch tuyên truyền hằng năm nhằm nâng cao nhận thức để xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình.

đ) Định kỳ hằng năm hướng dẫn, tổ chức chiến dịch truyền thông hưởng ứng Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình, ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11) với nội dung thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhằm tạo sự lan tỏa, hiệu ứng xã hội mạnh mẽ, tôn vinh giá trị của gia đình.

2. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên được thụ hưởng phát triển toàn diện

a) Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, giá trị gia đình; xây dựng nhân cách đạo đức, lối sống văn minh cho thế hệ trẻ thông qua sự phối hợp giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội. Xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em; bài trừ lối sống vị kỷ, thực dụng.

b) Triển khai “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình” phù hợp với yêu cầu phát triển của thời đại; chú trọng tổ chức thực hành các hành vi, ứng xử văn hóa trong gia đình; tuyên truyền chuẩn mực, giá trị văn hóa sống xanh, lối sống xanh gắn với giá trị truyền thống trong gia đình.

c) Phát huy hiệu quả mô hình gia đình “Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền” trong các phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở nhằm tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống tích cực, văn minh cho từng thành viên trong gia đình. Truyền thông nhân rộng mô hình “Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

d) Thường xuyên, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương gia đình tiêu biểu, hạnh phúc; đồng thời phê phán, lên án, đấu tranh với những hành vi lệch chuẩn tạo dư luận tiêu cực, tác động xấu tới cộng đồng để góp phần điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi của mỗi gia đình. Xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác gia đình và lĩnh vực gia đình.

3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình

a) Đề xuất các giải pháp quản lý nhằm đổi mới, kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp đảm bảo tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực liên quan; phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

b) Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện công tác gia đình; tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp.

c) Nghiên cứu, triển khai các loại hình dịch vụ công gắn với hệ thống dịch vụ về văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho các thành viên gia đình.

d) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển các loại hình dịch vụ hỗ trợ gia đình nhằm đảm bảo sự ổn định và an toàn của đời sống gia đình, nhất là gia đình công nhân lao động; gia đình khó khăn... góp phần nâng cao hiệu quả lao động sản xuất, xây dựng gia đình ngày càng tiến bộ, hạnh phúc.

đ) Xây dựng các mô hình hỗ trợ gia đình thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, các mô hình tư vấn giáo dục về hôn nhân gia đình cho thanh niên trước khi kết hôn... phù hợp với thực tế địa phương và nhu cầu thực tế của các gia đình. Đồng thời tổ chức xây dựng các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

4. Phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư, huy động xã hội hóa, phát triển lĩnh vực gia đình

- Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học về lĩnh vực gia đình; dành nguồn lực phù hợp đầu tư sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về gia đình.

- Khuyến khích, huy động các cá nhân, tổ chức, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình; chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán cấp có thẩm quyền giao hằng năm của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; lồng ghép kinh phí triển khai từ các chương trình, đề án có liên quan. Việc phân bổ dự toán, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin tuyên truyền, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp tăng cường tuyên truyền các chủ trương của

Đảng, pháp luật Nhà nước liên quan đến công tác gia đình; phát huy mạnh mẽ vai trò của cơ quan báo chí trong việc gìn giữ và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và định kỳ báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình thuộc lĩnh vực gia đình. Truyền thông, giáo dục về gia đình; chuyển đổi số dữ liệu về gia đình khi có hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”; khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật chủ đề tôn vinh, phát huy giá trị gia đình; nêu cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong gìn giữ di sản văn hóa dân tộc, kế thừa, phát triển văn hóa dân gian, xây dựng phong trào văn hóa cơ sở, phong trào thể dục, thể thao và ứng xử văn minh trong du lịch, hưởng thụ văn hóa.

- Tuyên truyền, giáo dục về hôn nhân gia đình nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, phòng ngừa phát sinh tiêu cực trong hôn nhân có yếu tố nước ngoài bảo đảm phù hợp với địa phương.

- Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình.

- Rà soát, đề xuất các giải pháp quản lý nhằm đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực có liên quan.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình tại địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh tiến hành sơ kết 05 năm và tổng kết 10 năm theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, chăm sóc người cao tuổi.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này trong xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và các chiến lược, chương trình, đề án có liên quan theo từng giai đoạn.

- Phối hợp với các Sở, Ban ngành liên quan tổ chức hỗ trợ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn; chăm lo gia đình chính sách, người cao tuổi, người già neo đơn.

4. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đối với nạn nhân bạo lực gia đình; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông, báo chí tuyên truyền về gia đình trong tình hình mới trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng chương trình, kế hoạch dành thời lượng các chuyên trang, chuyên mục để đăng tải các tin, bài, phóng sự... tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì đưa nội dung giáo dục về gia đình vào chương trình giáo dục của nhà trường các cấp. Hướng dẫn xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường, nâng cao ý thức, trách nhiệm đối với gia đình cho học sinh, sinh viên.

7. Sở Tư pháp

Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân, gia đình; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

8. Sở Tài chính

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

9. Sở Y tế

Tăng cường các hoạt động, loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho gia đình; tư vấn về kiến thức gia đình cho nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai chương trình truyền thông vận động gia đình thực hiện chính sách dân số trong tình hình mới; chương trình xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số kết hợp công tác gia đình và trẻ em tại cơ sở.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét ưu tiên nguồn lực triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về xây dựng, phát triển gia đình nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng

ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Lồng ghép thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch với nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình phát triển kinh tế nông thôn.

13. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho gia đình người dân tộc thiểu số về xây dựng gia đình hạnh phúc, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình, ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

14. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Cao Bằng

Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; tăng cường thời lượng đưa tin, phát sóng lồng ghép nội dung về xây dựng gia đình trong tình hình mới.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh

- Tích cực tham gia triển khai, thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình.

- Vận động, hỗ trợ cán bộ, hội viên thực hiện trách nhiệm vun đắp, gìn giữ giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình; tham gia xây dựng, thực hiện hệ giá trị gia đình trong tình hình mới.

- Phát triển mô hình gia đình kiểu mẫu “Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền”; vận động nông dân tham gia xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình nông dân no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực, không có tệ nạn xã hội.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương; chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào các kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp liên ngành về gia đình. Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực tại địa phương cho công tác gia đình.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình và mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình. Phát huy hiệu quả các mô hình truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo cho người khuyết tật, yếu thế trong gia đình.

- Đổi mới, sáng tạo nội dung, hình thức truyền thông, vận động xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc thù của địa phương. Đặc biệt quan tâm các gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Đưa tiêu chí về gia đình hạnh phúc, văn hóa tiêu biểu; các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống; các giá trị văn hóa trong thời kỳ mới vào quy ước, hương ước ở cộng đồng dân cư.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; tổ chức sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Yêu cầu các Sở, Ban ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch **trước ngày 05/12** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- TT. Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT, VX (H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hải Hòa

